



**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG  
THỦY LỢI 4 - CTCP**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2021**

# NỘI DUNG CHÍNH

I.	GIỚI THIỆU CHUNG .....	3
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	17
III.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....	<u>23</u>
IV.	TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT .....	<u>29</u>
V.	NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG.....	34
VI.	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN.....	36

# I. GIỚI THIỆU CHUNG

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT :

- Tên giao dịch : **TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4 – CTCP**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : SỐ **0300546537** do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần thứ 6 ngày 21/10/2020.
- Vốn điều lệ : **160.083.380.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 160.083.380.000 đồng
- Địa chỉ : 205A Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (84-28) 3899 3850                      Fax: (84-28) 3899 3851
- Website : **thuyloi4.com.vn**
- Mã chứng khoán : **TL4 (Upcom)**

## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP (“Tổng Công ty”) là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi trên rộng khắp các địa bàn trong cả nước. Với hơn 40 năm kinh nghiệm, Tổng Công ty đã từng bước khẳng định năng lực và trình độ công nghệ của mình qua các công trình lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế đất nước.

Một số cột mốc đáng nhớ trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty:

- **19/11/1979:** Lập Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV (nòng cốt là Công ty xây dựng thủy lợi 9 và các đơn vị thi công của Bộ Thủy lợi tăng cường). Đây chính là đơn vị tiền thân của Tổng Công ty.
- **1/1/1995:** Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 01/TTg đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV thành Tổng Công ty Xây dựng 4.
- **05/09/2005:** Tổng Công ty được đổi tên thành Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 theo Quyết định 2277/QĐ/BNN-ĐMDN.

- **31/07/2008:** Thủ tướng chính phủ ra Quyết định 1020/QĐ-TTg phê duyệt phương án và Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 28/10/2008 điều chỉnh phương án cổ phần hóa Tổng Công ty thành Công ty Cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP.
- **01/01/2009:** Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 chuyển sang hoạt động theo mô hình Tổng Công ty Cổ phần (Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP).
- **28/11/2009:** đã tiến hành ký kết bàn giao từ Doanh nghiệp Nhà nước Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 sang Doanh nghiệp Cổ phần Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP với sự tham gia của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Vụ đổi mới Văn phòng Chính phủ và các bên giao, bên nhận.
- **31/12/2014 :** Nhà nước thoái hoàn toàn vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4.
- **04/2/2015 :** Cổ phiếu Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4 – CTCP (TL4) được niêm yết trên sàn chứng khoán Upcom

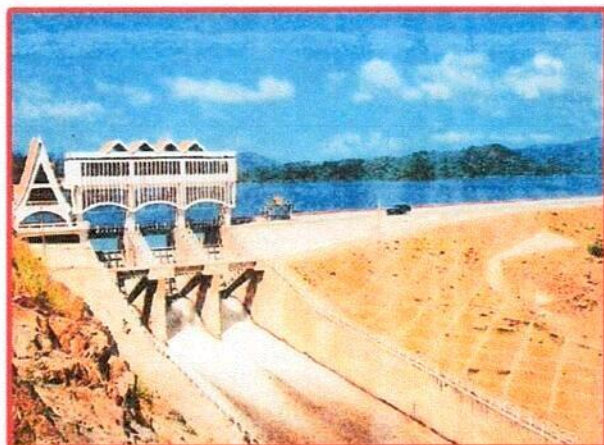
Tổng Công ty đã đạt được một số thành tích trong quá trình phát triển của mình, nổi bật là:

- 2 Đơn vị Anh hùng Lao động
- 1 Anh hùng Lao động
- 5 Huân chương Lao động hạng nhất
- Huân chương độc lập hạng 2 năm 1987
- Huân chương độc lập hạng 1 năm 2009
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2013
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2014.
- Bằng khen của UBND TP Hồ Chí Minh năm 2018.
- Cùng nhiều danh hiệu, giải thưởng khác.

## CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Tổng Công ty, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đã được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ tham gia thực hiện các hạng mục công trình mang tính chiến lược trong lĩnh vực thủy lợi thủy điện. Tổng Công ty đã không ngừng hoàn thiện hơn nữa năng lực và chuyên môn, tiếp tục phát huy tính sáng tạo trong thời kỳ mới để không ngừng phát triển, xứng đáng là một trong những đơn vị đi đầu trong ngành.

**Hồ chứa Dầu Tiếng** : Thi công toàn bộ đầu mối, kênh chính, kênh cấp 1 (1981-1985). Đập chính dài 1.100m, chiều cao lớn nhất 24m. Đập phụ dài 25,4km. 2 Cổng lắp nước với tổng lưu lượng 176m<sup>3</sup>/s. 2 hệ thống kênh tưới chính và với tổng chiều dài 83,96km. Diện tích mặt hồ là 274km<sup>2</sup>, dung tích 1,5 tỷ m<sup>3</sup> nước. Cung cấp nước tưới cho 170.000 ha đất nông nghiệp khu vực Tây Ninh, Long An, TP.HCM. Được bằng khen của Hội xây dựng Việt Nam trong đợt tuyển chọn công trình xây dựng tiêu biểu toàn quốc 1986-1987

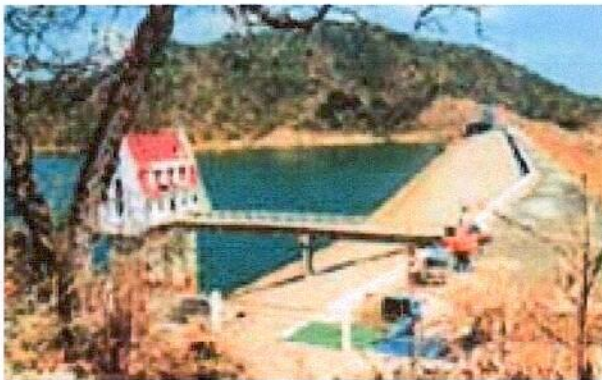


### Hồ chứa nước sông Quao – Bình Thuận :

Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1989 – 1996). Công trình tưới cho 8.120 ha. Đập chính là đập đất cao 40m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ 1.058m<sup>3</sup>/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao

### Cụm đầu mối Thạch Nham – Quảng Ngãi :

Thi công toàn bộ đầu mối (1987 – 1990). Công trình tưới cho 50.000 ha. Đập dâng là đập bê tông trọng lực dài 200m, chiều cao lớn nhất 27m. có lưu lượng tháo lũ tối đa là 16.200m<sup>3</sup>/s. Công trình được Hội xây dựng Việt Nam công nhận là Công trình chất lượng tiêu biểu của Thập kỷ 90.



**Hồ chứa nước Azun hạ - Gia Lai :** Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1990-1998). Công trình tưới cho 13.500ha. Đập chính là đập đất cao 36m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ tối đa 1.237m<sup>3</sup>/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

**Cống đập Ba Lai – Bến Tre :** Là công trình thủy lợi lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, chặn một nhánh của sông Cửu Long nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, cải tạo 115.000 ha trong đó có 88.500ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân Châu Thành, Giồng Trôm, thị xã Bến Tre. Thi công 2000-2002, đập dài 554m, thi công bằng công nghệ đắp đất trong nước, chặn dòng bằng cừ thép và bao vải địa chất chứa đất. Cổng có 10 cửa (8m x 7,2m).





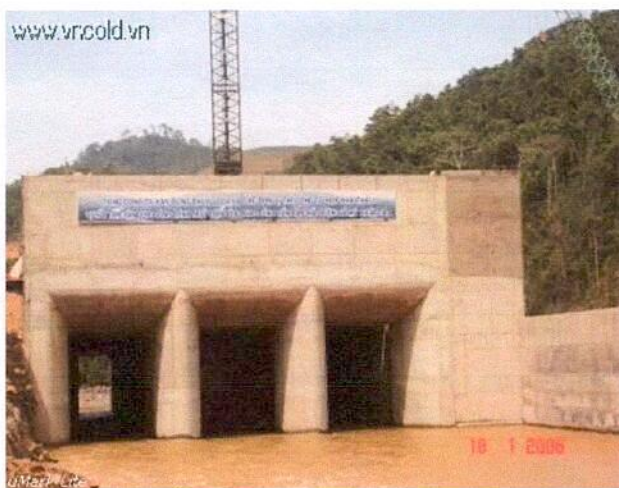
**Thủy điện Trị An – Đồng Nai :** Thi công toàn bộ tuyến áp lực và ½ cửa nhận nước (1984-1987). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 420m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, chiều dài 150m với 8 khoang tràn x 15m. Nhiệm vụ chính của công trình là phát điện công suất lắp máy 400MW, điện lượng trung bình hàng năm 1,7 tỷ KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Đồng Nai vào mùa khô.

**Thủy điện Thác Mơ – Sông Bé :** Thi công toàn bộ tuyến áp lực (1992-1995). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 460m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, 4 khoang tràn 11m. Công trình phát điện với công suất lắp máy 150MW, điện lượng trung bình hàng năm 610 triệu KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Bé vào mùa khô.



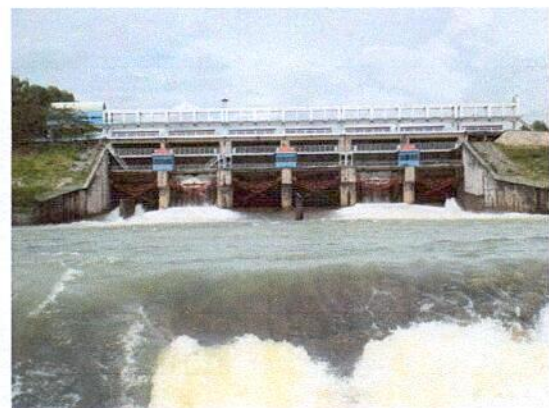
**Thủy điện Quảng Trị :** Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2003-2007). Nhiệm vụ chính của công trình là điều tiết nước phục vụ tưới 12.281ha lúa, 1.600ha hoa màu, cấp nước sinh hoạt cho hạ lưu, giảm lũ cho hạ lưu và phát điện với công suất lắp máy 70MW, điện lượng trung bình hàng năm 260,52 triệu KWH. Đập chính là đập đá đổ bản mặt bê tông cốt thép lần đầu xây dựng tại Việt Nam.

**Thủy điện A Vương – Quảng Nam :** Thi công đập chính và tràn xả lũ (2005-2008). Công trình phát điện với công suất lắp máy 210 MW và điện lượng trung bình hàng năm 815 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn RCC, đập thi công theo công nghệ RCC đầu tiên của nước ta với khối lượng khoảng 400.000 m<sup>3</sup> bê tông.

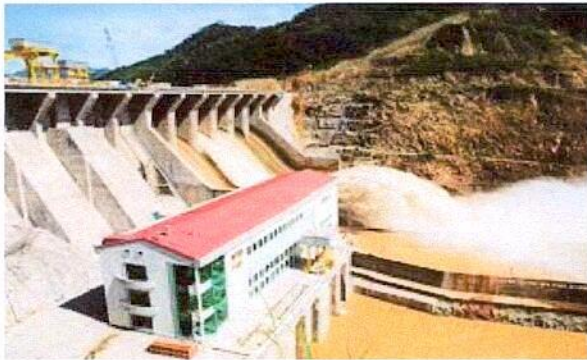


**Thủy điện Đồng Nai 3 – Đắk Nông :** Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2006-2010). Nhiệm vụ chính của công trình phát điện với công suất lắp máy là 180MW và điện lượng trung bình hàng năm là 607,1 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn (RCC), dài 640m. Khối lượng bê tông đập chính và tràn là 1.147.000m<sup>3</sup>.

**Thủy điện Sông Bung 4A :** Thi công đập chính và đập tràn (2009 – 2012). Công trình phát điện với công suất lắp máy 45 MW và điện lượng trung bình hàng năm 186 triệu KWH. Đập chính dài 311m cao 42m.







**Thủy điện Đam' Bri** : Thi công đập chính và đập tràn và đập phụ (2008 – 2011). Công trình phát điện với công suất lắp máy 75 MW và điện lượng trung bình hàng năm 338 triệu KWH. Đập chính dài 216m cao 55m.

**Hồ chứa nước Tả Trạch (Thừa Thiên Huế)**: Mục đích giảm lũ cho sông Hương và tạo nguồn tưới cho 34.872 ha, bổ sung nước ngọt cho hạ lưu. Thời gian thi công từ 2009 – 2015. Dung tích hồ nước 646 triệu m<sup>3</sup>.



## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty là:

+ Xây dựng công trình thủy lợi, đê đập, hệ thống tưới tiêu, công trình thủy công, thủy điện, đường giao thông, bến cảng, công trình dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp.

+ Sản xuất, khai thác cung ứng vật liệu Xây dựng. Giám định chất lượng vật liệu xây dựng và chất lượng xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng và kĩ thuật hạ tầng. Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị phục vụ Thủy lợi.

+ Thiết kế chế tạo, lắp đặt cơ khí công trình, kết cấu thép xây dựng, sửa chữa xe máy, máy thi công phục vụ nhiệm vụ của Tổng công ty.

+ Dịch vụ tư vấn xây dựng công trình, tư vấn xây dựng, khảo sát, thiết kế xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, kỹ thuật đô thị và cơ sở hạ tầng. Giám sát chất lượng các công trình xây dựng do Tổng công ty xây dựng.

+ Khoan phụt, xử lí gia cố nền móng và thân công trình xây dựng;

+ Đưa người lao động và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đào tạo ngoại ngữ giáo dục định hướng cho lao động đi làm việc ở nước ngoài; dịch vụ bán vé máy bay, dịch vụ du lịch lữ hành, dịch vụ nhà hàng, khách sạn; đào tạo nghề, cao đẳng nghề, đào tạo trung cấp và đại học chuyên nghiệp.

+ Kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi, mặt bằng kho xưởng; dịch vụ hỗ trợ tổng hợp; quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; sản xuất các cấu kiện kim loại; xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;

+ Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác; Hoạt động của trụ sở văn phòng; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển; Hoạt động bảo vệ tư nhân; Dịch vụ hệ thống đảm bảo an toàn; Hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

+ Đầu tư trực tiếp: Đầu tư giáo dục, đầu tư thủy điện; được mua bán, sở hữu, thuê, điều hành, quản lý, kiểm soát, đưa vào sản xuất, xây dựng, sửa chữa, thay đổi, cung cấp thiết bị... thành lập xí nghiệp, dự án, cửa hàng phân phối... cần thiết để thực hiện các hoạt động của Tổng công ty.

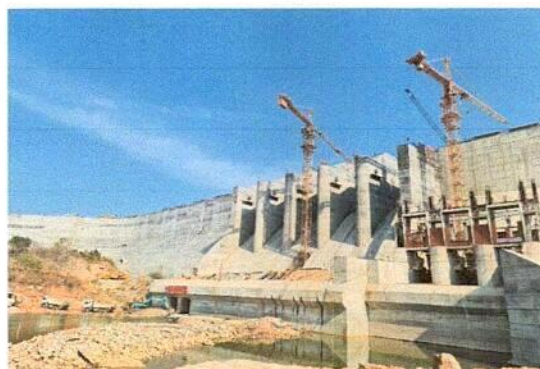
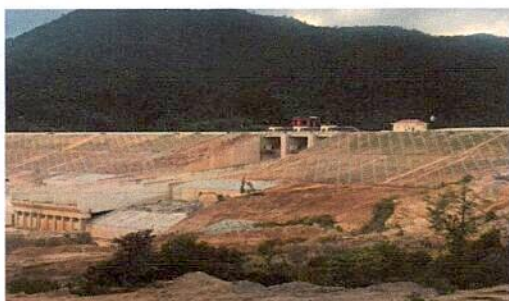
+ Đầu tư gián tiếp: đầu tư Tài chính, tham gia cổ phần, liên doanh liên kết, hợp tác với bất kỳ cá nhân, xí nghiệp trong và ngoài nước hay pháp nhân nào theo quy định pháp luật có liên quan.

## MỘT SỐ DỰ ÁN TỔNG CÔNG TY THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021

Hiện nay Tổng Công ty đang thực hiện việc xây dựng các hạng mục trong các dự án mang tầm Quốc gia như sau:

### CÔNG TRÌNH HỒ THUY LỢI TÂN MỸ

Công trình khởi công tháng 1/2019. Trong năm 2021 đã hoàn thành



### CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN ALIN

Thi công xây dựng đập dâng giá trị hơn 140 tỷ khởi công năm 2015.

Vai trò là nhà thầu chính

Năm 2021 : Công trình đã hoàn thiện và chuẩn bị bàn giao

### CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN CÁNH TẠNG

Công trình khởi công tháng 6/2019. Giá trị hợp đồng đạt 113 tỷ.

Trong năm 2021 giá trị thi công đạt 50,2 tỷ



### CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NẠM MÔ 2

Đây là công trình Tổng công ty thi công tại Lào. Khởi công năm tháng 9/ 2020. Giá trị hợp đồng 296 tỷ

Sản lượng năm 2021 đạt 51,8 tỷ đồng.

## ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2022

Hội đồng quản trị nhận định trong năm 2022 còn rất nhiều khó khăn : Tình hình dịch bệnh Covid 19 còn phức tạp và kéo dài tiềm ẩn những rủi ro cho mảng kinh doanh Bất động sản; các công trường, chi nhánh Tổng công ty vẫn chưa tìm kiếm được công việc gói đầu trong khi các dự án dở dang sẽ kết thúc.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau:

### **Mục tiêu năm 2022:**

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2022 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty :

- Trong năm 2022 mục tiêu trọng tâm Hội đồng quản trị đặt ra là tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm công việc mới. Đây là nhiệm vụ hàng đầu và xuyên suốt cần phải thực hiện trong năm 2022, là cơ sở tạo sự ổn định cho toàn Tổng công ty các năm tiếp theo.

- Tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn để thi công, bảo lãnh, năng lực tài chính đấu thầu của Tổng công ty ở các công trình, dự án. Để làm được điều đó trong năm 2022 Hội đồng quản trị đặt mục tiêu :

- + Giải quyết dứt điểm công tác quyết toán tại các công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 5,8, Công trình Hải Phòng ...nhanh chóng thu hồi vốn trả nợ vay ngân hàng, chấm dứt chi phí từ các công trình kéo dài này.

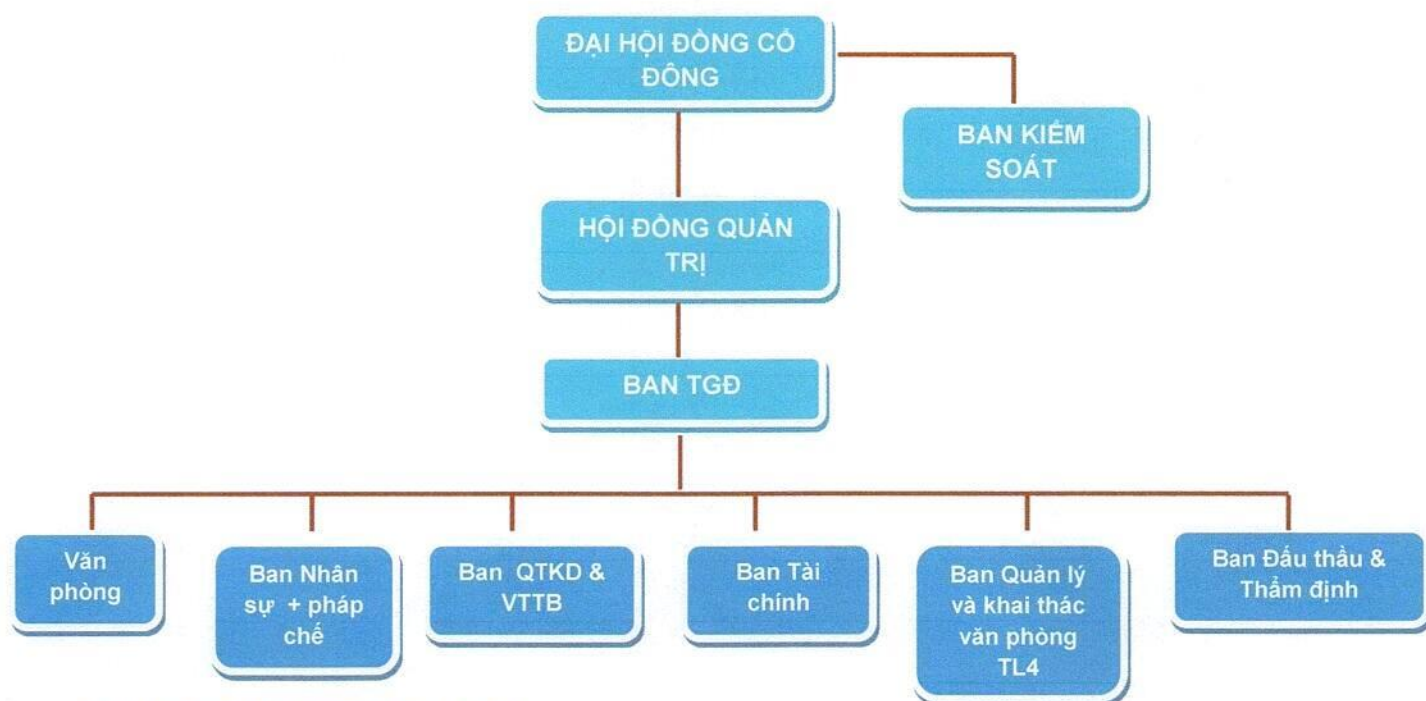
- + Tăng cường công tác thu hồi công nợ tồn đọng.

- + Đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh toán ở các công trình đang triển khai để thu hồi vốn, giảm nợ vay ngân hàng.

- Mảng kinh doanh bất động sản: trong năm 2022 Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục phát huy việc khai thác cho thuê văn phòng và quản lý tốt các dự án hiện tại. Tăng cường công tác quảng bá, tìm kiếm khách hàng để nhanh chóng lấp đầy diện tích cho thuê đối với 3 tòa nhà văn phòng.

- Đối với tình hình dịch bệnh Covid 19: Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống, không chủ quan, phối hợp với chính quyền đẩy lùi dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên Tổng công ty và khách thuê tại các văn phòng.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thông qua các vấn đề được quy định theo Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng Công ty. HĐQT gồm 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT có các nhiệm vụ đề ra chiến lược phát triển, định hướng và giám sát ban Tổng Giám đốc thực hiện và các quyền được quy định trong Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

### BAN KIỂM SOÁT

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị, ban giám đốc. Giám sát việc thực hiện quy trình nội bộ, kiểm tra việc lập sổ sách, báo cáo tài chính và kiểm toán và các hoạt động khác quy định của điều lệ Tổng Công ty và Pháp luật hiện hành.

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### **Ông Lê Quang Thế - Chủ tịch HĐQT**

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kỹ thuật

Ông có kinh nghiệm hơn 40 năm công tác trong lĩnh vực xây dựng thủy lợi, thủy điện.

### **Ông Chu Quang Tuấn**

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, khai thác các dự án BĐS.

### **Ông Đinh Văn Vân**

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Đại hội cổ đông năm 2014 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

### **Ông Đỗ Hữu Phước**

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Ông Đỗ Hữu Phước được Tập đoàn Công nghiệp Cao Su VN giới thiệu giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2017 thay ông Hoàng Đình Trí. Hiện nay, ông giữ chức Trưởng ban xây dựng cơ bản của Tập đoàn công nghiệp Cao Su Việt Nam.

### **Ông Trần Nho Thái**

Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty cổ phần 414.

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng và quản lý các dự án BĐS.

## BAN KIỂM SOÁT

### **Bà Đỗ Thị Thu Hà**

Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác tài chính kế toán TCT nhiều năm.

### **Ông Đào Anh Tuấn**

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Đào Anh Tuấn có kinh nghiệm làm việc cho Tổng Công ty, với chuyên môn về kinh tế sẽ đóng góp thiết thực cho các hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

### **Ông Lê Tiến Luận**

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (kế toán, kiểm toán)

Ông hiện đang công tác tại Ban Tài chính, tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam kiêm thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP.

## BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### **Ông Lê Vũ Hùng**

Tổng giám đốc

Sinh năm 1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện.

### **Ông Võ Duy Minh**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường.

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện; Giám đốc Chi nhánh miền Trung

### **Ông Chu Quang Tuấn**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông Chu Quang Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc T5/2014.

### **Ông Đinh Văn Vân**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Năm 2012 Ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng TCT. Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

### **Ông Nguyễn Văn Thạc**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có gần 25 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.



## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### I/ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2021 Tổng công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP có những thuận lợi cũng như những khó khăn :

#### **Những thuận lợi và kết quả :**

- Tổng công ty phát triển ổn định, bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả, nhân viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt .
- Tất cả các công trình Tổng công ty thi công trong năm 2021 đều đảm bảo an toàn lao động. Nhiều công trình thi công đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra như : Công trình Tân Mỹ, Công trình Soài Rạp – Cần Giờ, Công trình Cánh Tạng (hoàn thành đến cao trình thiết kế theo tiến độ)
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước (thuế, bảo hiểm) đầy đủ, việc chi trả lương cho người lao động dù ảnh hưởng của dịch Covid nhưng phù hợp với tình hình.
- Tình hình tài chính Tổng công ty đáp ứng đủ vốn lưu động để thi công và các loại bảo lãnh ..., vốn trung, dài hạn cho các dự án.
- Năm 2021 mặc dù tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến rất phức tạp và nguy hiểm đặc biệt tại TP.Hồ Chí Minh nhưng Tổng công ty đã làm việc tích cực đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên Tổng công ty và khách thuê văn phòng, hỗ trợ người lao động của Tổng công ty được tiêm ngừa vắc xin đầy đủ, đồng hành cùng Chính phủ trong công tác phòng chống đẩy lùi dịch bệnh.

#### **Những khó khăn và hạn chế :**

Năm 2021 đại dịch toàn cầu Covid 19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đặc biệt trong quý 3/2021 việc phong tỏa, giãn cách xã hội ở TP.Hồ Chí Minh (nơi đặt trụ sở chính) và các tỉnh, thành đã gần như đóng băng nhiều hoạt động của Tổng công ty :

- Về nguồn vốn: nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng công ty nhỏ, nguồn tài chính của các đơn vị nhận khoán còn hạn chế. Nguồn vốn kinh doanh của Tổng công ty chủ yếu từ nguồn vay ngân hàng, các dự án Bất động sản đều trong giai đoạn kinh doanh để hoàn vốn vay. Vì vậy ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Về tìm kiếm công ăn việc làm: Năm 2021 việc đấu thầu tìm kiếm công việc hết sức khó khăn, dịch Covid làm nhiều dự án phải tạm hoãn, giãn tiến độ, triển khai hạn chế hơn... các dự án thuộc sở trường của Tổng công ty ngày càng ít, mức độ cạnh tranh đấu thầu khốc liệt. Tổng công ty buộc phải tìm kiếm thêm ở các mảng không thuộc sở trường, làm thầu phụ và nhận các công trình ở xa (nước ngoài) tốn nhiều chi phí và rủi ro.
- Công tác tổ chức thi công: Trong năm 2021 một số công trình trọng điểm có giá trị sản lượng lớn như (Nậm Mô 2, Cánh Tạng, Bản Mòng) không đạt kế hoạch đề ra. Ảnh hưởng của dịch nên việc tổ chức triển khai thi công ở các công trường rất khó khăn và mất nhiều thời gian. Công trình Nậm Mô 2 ở Lào do dịch nên việc điều động, sửa chữa máy móc thiết bị, vật liệu thi công chậm, phải tốn thời gian và chi phí để cách ly cho nhân công sang làm việc.

- Công tác quyết toán tại công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 5,8 và công trình Hải Phòng diễn ra chậm không đạt kế hoạch. Công tác nghiệm thu cũng không đạt kế hoạch do dịch dẫn đến thiếu nhân lực làm hồ sơ và khó tiếp xúc với chủ đầu tư.

- Công tác thu hồi công nợ: trong năm việc thu hồi công nợ đối với công nợ tồn đọng chưa có sự chuyển biến và không đạt yêu cầu do tồn đọng đã lâu và phức tạp, bên nợ khó có khả năng trả nợ và Ban điều hành chưa quyết liệt thu hồi công nợ.

- Mảng kinh doanh bất động sản : Đây là mảng kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nhất của dịch Covid 19. Việc khai thác dịch vụ cho thuê văn phòng tại 2 tòa nhà của Tổng công ty ảnh hưởng do khách hàng trả mặt bằng, yêu cầu hạ giá thuê và gia hạn thời gian trả nợ. Tòa nhà văn phòng thứ 3 tại 286-288 Nguyễn Xí ngay khi đưa vào khai thác (quý 3/2021) thì vướng giãn cách xã hội toàn thành phố Hồ Chí Minh nên cho đến hết năm 2021 chỉ cho thuê được 14% diện tích.

## II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021 (tỷ đồng)	Thực hiện 2021 (tỷ đồng)	Tỷ lệ %
1	Doanh thu TCT XD TL4 – CTCP	Tỷ đồng	420	222,48	52.97%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17	-10,28	0%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,5	-10,28	0%
4	Cổ tức	%	>=6,5	0	0%

Bám sát nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo quyết liệt Ban điều hành thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 trong năm 2021 quá nghiêm trọng, kéo dài dẫn đến dịch vụ cho thuê văn phòng gặp nhiều khó khăn, không khai thác được hết diện tích cho thuê trong khi lãi vay phải trả ngân hàng lớn (do vay vốn ngân hàng để xây dựng văn phòng cho thuê) dẫn đến lợi nhuận giảm. Các công trình thi công tại nhiều tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước cũng bị ảnh hưởng từ dịch Covid làm năng suất thi công giảm. Các công trình đi vào giai đoạn quyết toán, chi phí nghiệm thu, sửa chữa, hoàn thiện công trình tăng, giá trị quyết toán dự án giảm, dẫn đến lợi nhuận giảm. Năm 2021 trích dự phòng một số công nợ phải thu khó đòi làm tăng chi phí dẫn đến lỗ.

Từ các nguyên nhân đó nên trong năm 2021 các chỉ tiêu của Đại hội cổ đông năm 2021 đều không đạt kế hoạch. Cổ tức năm 2021 do kết quả kinh doanh bị âm nên không chia cổ tức năm 2021.

### **III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

#### **1/ Hoạt động của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 5 thành viên.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; kiểm tra giám sát, hỗ trợ điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Tổng công ty, của cổ đông và người lao động.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn cho Tổng công ty. Vẫn tập trung ưu tiên trong lĩnh vực sở trường về thủy lợi, thủy điện đồng thời phát triển mảng bất động sản, dịch vụ cho thuê văn phòng và khai thác thế mạnh của Tổng công ty đóng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2021 của Tổng công ty.

- Đã thay mặt Đại hội cổ đông lựa chọn công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2021

- Thay mặt Đại hội cổ đông chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2020.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Tổng Công ty về mọi mặt, nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, chỉ đạo sát sao, kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hằng quý, 6 tháng và năm, Hội đồng quản trị đều xem xét và phê duyệt kết quả thực hiện kế hoạch và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm tiếp theo của Ban điều hành.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty góp phần tạo nên sự ổn định trong toàn Tổng công ty.

#### **2/ Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 8 phiên và ra 8 Nghị quyết. Nội dung các nghị quyết tập trung chủ yếu về các vấn đề: phê duyệt các kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm của Ban điều hành; phê duyệt xin cấp hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; phê duyệt các định hướng phát triển trung và dài hạn.

### **IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã có những cố gắng để thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông giao.

Ban Tổng giám đốc đều là những người có chuyên môn nghiệp vụ tốt, nhiệt tình và kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc và có trách nhiệm trong việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị: về chỉ đạo sản xuất kinh doanh, công tác tài chính, Bất động sản, công tác nội nghiệp, đoàn thể ...Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc cần phải chủ động hơn nữa

trong công tác điều hành quản lý và tham mưu cho Hội đồng quản trị: Trong năm 2022 Ban Tổng giám đốc cần phải dành nhiều thời gian hơn nữa trong công tác tìm kiếm việc làm, giải quyết dứt điểm công tác quyết toán ở các công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Hải Phòng, Alin 5,8 ...thu hồi công nợ, giúp Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh ở các công trường, chi nhánh thông qua các đoàn kiểm tra hàng quý; Tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính.

#### **V. LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .**

Tổng công ty áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và theo chế độ của Nhà nước phù hợp với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên

Tổng tiền lương và thù lao đã chi cho HĐQT 2021 là: **1.239.877.609 đồng**.

Lương bình quân Chủ tịch HĐQT 35.222.000 đồng/tháng

Lương bình quân Phó chủ tịch HĐQT : 30.745.000 đồng/tháng

#### **VI. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2022**

Hội đồng quản trị nhận định trong năm 2022 còn rất nhiều khó khăn : Tình hình dịch bệnh Covid 19 còn phức tạp và kéo dài tiềm ẩn những rủi ro cho mảng kinh doanh Bất động sản; các công trường, chi nhánh Tổng công ty vẫn chưa tìm kiếm được công việc gói đầu trong khi các dự án dở dang sẽ kết thúc.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau:

##### **1/ Mục tiêu năm 2022:**

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2022 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty :

- Trong năm 2022 mục tiêu trọng tâm Hội đồng quản trị đặt ra là tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm công việc mới. Đây là nhiệm vụ hàng đầu và xuyên suốt cần phải thực hiện trong năm 2022, là cơ sở tạo sự ổn định cho toàn Tổng công ty các năm tiếp theo.

- Tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn để thi công, bảo lãnh, năng lực tài chính đấu thầu của Tổng công ty ở các công trình, dự án. Để làm được điều đó trong năm 2022 Hội đồng quản trị đặt mục tiêu :

+ Giải quyết dứt điểm công tác quyết toán tại các công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 5,8, Công trình Hải Phòng ...nhanh chóng thu hồi vốn trả nợ vay ngân hàng, chấm dứt chi phí từ các công trình kéo dài này.

+ Tăng cường công tác thu hồi công nợ tồn đọng.

+ Đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh toán ở các công trình đang triển khai để thu hồi vốn, giảm nợ vay ngân hàng.

- Mảng kinh doanh bất động sản: trong năm 2022 Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục phát huy việc khai thác cho thuê văn phòng. Tăng cường công tác quảng bá, tìm kiếm khách hàng để nhanh chóng lấp đầy diện tích cho thuê đối với 3 tòa nhà văn phòng.

- Đối với tình hình dịch bệnh Covid 19: Tiếp tục thực hiện công tác phòng chống, không chủ quan, phối hợp với chính quyền đẩy lùi dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên Tổng công ty và khách thuê tại các văn phòng.

## **2/ Các chỉ tiêu chính:**

- + Doanh thu của Tổng Công ty: 280 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 8,8 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 6,68 tỷ đồng
- + Cổ tức: Không thấp hơn 3%

## **3/ Các giải pháp:**

- Đối với công tác đấu thầu tìm việc: Bám theo kế hoạch đấu thầu năm 2022 của Tổng công ty là 400 tỷ, Hội đồng quản trị luôn theo sát, hỗ trợ Ban điều hành và có sự phân công cụ thể trách nhiệm đối với từng giám đốc các chi nhánh, công trường trong việc bám các chủ đầu tư, các Bộ, Ban ngành để tiếp cận các dự án tham gia đấu thầu, chọn lọc các gói thầu phù hợp tham gia, liên hệ với các đối tác để liên doanh liên kết tham dự thầu. Tăng cường nhân lực có kinh nghiệm cho Ban đấu thầu Tổng công ty để nghiên cứu kỹ hồ sơ, giá cả, biện pháp thi công ... nhằm xây dựng bộ hồ sơ chào thầu chất lượng, cạnh tranh và có hiệu quả. Trong năm 2022 tiếp tục mở rộng đấu thầu các dự án bên Lào nơi mà Tổng công ty đang thực hiện dự án Nậm Mỏ 2; tập trung đầu tư vào các dự án tại các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long về hạ tầng, giao thông, đê, kè ...

- Đối với công tác chỉ đạo thi công: Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục giám sát, tham dự các cuộc họp giao ban, họp điều độ hàng tuần, tháng, quý, năm và xây dựng các cuộc họp chuyên đề. Hàng Quý Hội đồng quản trị có các nghị quyết để phê duyệt và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các cấp điều hành. Thường xuyên lắng nghe và chỉ đạo kịp thời, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thi công của Ban điều hành.

- Đối với công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ: Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành trong năm 2022 phân công cụ thể từng cá nhân, phòng ban chịu trách nhiệm giải quyết công tác quyết toán từng công trình. Đối với các công nợ tồn đọng đã lâu và nợ khó đòi của cá nhân và tổ chức Tổng công ty sẽ dựa trên từng trường hợp để có biện pháp xử lý thu hồi công nợ phù hợp: thương lượng hoặc đưa ra khởi kiện pháp luật nếu cần thiết.

- Đối với mảng kinh doanh Bất động sản: Để đảm bảo mục tiêu lấp đầy diện tích cho thuê 3 tòa nhà văn phòng Hội đồng quản trị luôn sát cách cùng với Ban Tổng giám đốc và Ban quản lý khai thác tòa nhà, có những chính sách khuyến mãi, quảng cáo, ưu đãi để tăng cường thu hút khách thuê văn phòng.

- Với khu đất Quận 9 – Tổng công ty đang thuê hàng năm với Nhà Nước do tình hình dịch Covid 19 không thể khai thác được hiệu quả nhưng vẫn phải trả tiền thuê đất hàng năm nên Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành làm việc với các cơ quan chức năng để xin miễn giảm tiền sử dụng đất hàng năm.

- Đối với công tác quản lý: tăng cường kiểm tra giám sát và hoàn thiện cơ chế, chính sách, chế độ nhất là cơ chế giao khoán, những quy định về công tác quản lý hợp đồng giao

khoán đảm bảo đúng quy chế giao khoán và quy định của pháp luật, phù hợp với mô hình sản xuất của Tổng công ty.

- Đối với công tác phòng chống dịch Covid 19 Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, UBND TPHCM nhanh chóng chỉ đạo Ban phòng chống dịch Tổng công ty để đưa ra những biện pháp và phương án xử lý nhanh chóng, không lơ là chủ quan, sẵn sàng ứng phó với những biến chủng mới, toàn bộ CBCNV trong 3 tòa nhà thực hiện tốt công tác phòng chống dịch. Đảm bảo an toàn về chống dịch cho toàn thể cán bộ, công nhân, người lao động các Chi nhánh của Tổng công ty trên các Công trường.

#### **4/ Đối với thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị trong năm 2022**

Tổng Công ty tiếp tục áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT theo quy chế tiền lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và chế độ lương của Nhà nước.

### III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### I/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021

Hoạt động SXKD của Tổng công ty trong năm 2021 có một số mặt thuận lợi và khó khăn như sau:

**\* Thuận lợi:**

- Cán bộ quản lý điều hành có nhiều kinh nghiệm đã trải qua thi công nhiều công trình.
- Năm 2021 tình hình nghiệm thanh toán với Chủ đầu tư các công trình của Bộ NN&PTNT vẫn thuận lợi do chủ trương của Chính Phủ phải giải ngân hết số vốn đầu tư ở các bộ, ngành làm động lực tăng trưởng (Công trình Cánh Tạng, Bản Mòng, Tân Mỹ).

**\* Khó khăn:** Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2021 gặp một số khó khăn:

- Đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sản xuất trên thế giới và trong nước. Nhất là đợt dịch lần thứ 4 từ ngày 27/4/2021 đến nay, cả nước có khoảng hơn 8 triệu ca nhiễm, ảnh hưởng mọi mặt đến nền kinh tế của cả nước nói chung và Tổng công ty nói riêng, hiện nay vẫn đang còn diễn biến phức tạp.
- Tình hình nghiệm thu thanh toán tại các Công trình Alin 05, 07, 08 khó khăn, Chủ đầu tư thiếu vốn nên việc thu hồi vốn thi công không đạt yêu cầu.

Đối với công trình Nậm mô 2 tại Lào Chủ đầu tư thay đổi thiết kế do công tác khảo sát, khối lượng phát sinh nhiều, nên thời gian thi công bị kéo dài thêm 01 năm.

Công trình Bản Mòng vướng giải phóng mặt bằng lòng hồ của Tỉnh Nghệ an nên không triển khai thi công ngưỡng tràn hoàn thiện công trình.

- Năm 2021 tình hình đấu thầu hết sức khó khăn, áp lực về tìm kiếm công việc lớn (dự kiến trúng thầu 500 tỷ đồng nhưng thực tế không đạt được).
- Việc khai thác văn phòng cho thuê vô cùng khó do tác động của đại dịch.

#### 1/ Tổ chức thi công các dự án

- Sản lượng thi công năm 2021 thực hiện là : 225,533 tỷ đồng/495,65 tỷ đồng đạt 46% kế hoạch đề ra .

- Không hoàn thành kế hoạch sản lượng trong năm 2021.
- Đánh giá chung:

\* Công tác an toàn lao động: Tất cả các công trình thi công đảm bảo an toàn lao động trong năm 2021.

\* Công trình đạt mục tiêu kế hoạch đề ra của Chủ đầu tư và Tổng công ty:

- + Công trình Tân Mỹ: Hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng.
- + Công trình Soài Rạp - Cần Giờ: Hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng.
- + Công trình Cánh Tạng: Đáp ứng hoàn thành đến cao trình TK đúng tiến độ.

\* Công trình chưa hoàn thành kế hoạch đề ra của Chủ đầu tư và Tổng công ty: Công trình Bản Mông; Công trình Nậm Mô 2; Công trình Hồ Tuyên Tung.

\* Công trình đã thi công xong trong năm 2021: Công trình Cần Giờ; Công trình Tân Mỹ; Công trình Liên Trì – Quảng Ngãi.

Trong năm 2021 một số công trình trọng điểm có giá trị sản lượng lớn như Nậm Mô 2, Cánh Tạng, Bản Mông. Tuy nhiên ngoài Công trình Cánh Tạng đạt 83% kế hoạch năm thì Công trình Nậm Mô 2 chỉ đạt 58% và Công trình Bản Mông chỉ đạt chỉ 46% kế hoạch năm, dẫn đến giá trị sản lượng thấp.

Một số Chi nhánh sau khi thi công xong không có công trình gói đầu, công tác đấu thầu trong năm không hoàn thành dẫn đến không có công trình để thi công.

## **2) Doanh thu năm 2021:**

Doanh thu thực hiện 222,48 tỷ /420 tỷ đồng đạt 52,97% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **3/ Công tác Tài Chính:**

- Đáp ứng đủ vốn lưu động để thi công các công trình.
- Đáp ứng các loại bảo lãnh: Đấu thầu, thực hiện hợp đồng, tạm ứng, thanh toán, bảo lãnh theo quy định.
- Đáp ứng được năng lực tài chính phục vụ cho công tác đấu thầu.
- Đáp ứng đủ vốn vay trung dài hạn cho dự án bất động sản.

### **4) Công tác nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư.**

- Giá trị nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư năm 2021: 204,688 tỷ /420 tỷ đồng đạt 49% kế hoạch năm 2021.

- Công tác nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư năm 2021: Thực hiện chưa tốt mục tiêu yêu cầu của Tổng công ty đề ra.

+ Các công trình đã nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư tốt là: Công trình Cánh Tạng, Công trình Tân Mỹ và Công trình Cần Giờ.

+ Công trình Alin 05: Chủ đầu tư thiếu vốn nên công tác nghiệm thu gặp nhiều khó khăn.

+ Công trình Nậm Mô 2: Do ảnh hưởng của dịch và thiếu nhân sự làm hồ sơ, hồ sơ phải điều chỉnh nhiều lần do việc thống nhất, phê duyệt khối lượng của tổng thầu còn chậm, phụ thuộc vào Chủ đầu tư.

**5) Công tác quyết toán:** Công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 05, 08, và Hải Phòng: không hoàn thành công tác quyết toán năm 2021.



## 6) Công tác thu hồi công nợ tồn đọng:

- Công tác thu hồi công nợ tồn đọng rất thấp, không đạt yêu cầu Tổng công ty đề ra trong năm 2021.

## 7) Bất động sản:

- Khai thác văn phòng cho thuê: Việc khai thác văn phòng cho thuê trong năm 2021 doanh thu thấp, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều khách hàng chuyển sang làm việc online, công việc khó khăn nên tạm thời gián đoạn, trả lại mặt bằng. Khách thuê mới giảm sút.

## 8) Công tác đấu thầu:

Đánh giá: Công tác đấu thầu không hoàn thành mục tiêu đề ra năm 2021.

- Năm 2021 trúng thầu CT Tuyền Tung - Quảng Ngãi giá trị 17,4 tỷ đồng.

Công tác đấu thầu đạt rất thấp: 17,4 tỷ / 500 tỷ đồng KH năm. Đạt 3,5%.

- Kế hoạch trúng thầu trong năm 2022: 400 tỷ đồng.

- Công tác đấu thầu trong năm 2022 tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong năm 2022.

## II/ Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng Công Ty đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 kết quả như sau:

- Doanh thu: 222,48 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: -10,28 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: -10,28 tỷ đồng

- Chia cổ tức năm 2021: 0%

## III/ Kế hoạch SXKD năm 2022:

Xuất phát từ tình hình thực tiễn của Tổng công ty trong giai đoạn này, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty đề ra kế hoạch năm 2022 là:

- Sản lượng Tổng công ty năm 2022 là: 400,533 tỷ đồng.

Trọng tâm tập trung thi công đảm bảo kế hoạch sản lượng các công trình chính như sau:

### 1) Tổ chức thi công các dự án:

+ Công trình Nậm Mô 2:

Khối lượng thực hiện Đào đất: 501.600 m<sup>3</sup>; Đào đá: 35.400 m<sup>3</sup>; Bê tông các loại: 32.251 m<sup>3</sup>; Đắp đất: 301.700 m<sup>3</sup>; Đá xây: 6.662 m<sup>3</sup>.

Tháng 4/2022 triển khai thi công Bê tông cốt thép bề tiêu năng, Bê tông cốt thép đập tràn. Hoàn thành công tác đắp đập phụ trước tháng 8/2022 và tháng 11/2022 chặn dòng đập chính.

+ Công trình Cánh Tạng: Tập trung nhân lực, thiết bị để thi công hoàn thành công trình theo tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Công trình Bản Mòng: thực hiện theo tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

### 2) Dự án 286-288 Nguyễn Xí:

Hoàn thành công tác quyết toán xây dựng tòa nhà trong Quý 1/2022.

### **3) Khai thác 3 tòa nhà 102, 205A, 286-288 Nguyễn xí.**

Đưa ra các chính sách phù hợp, hấp dẫn khách hàng, khai thác hiệu quả. Ban QLTN tích cực hơn nữa tìm kiếm khách hàng thuê văn phòng, lấp đầy diện tích còn trống của 3 tòa nhà.

### **4) Công tác quyết toán:**

- Trong Quý II/2022 quyết toán hoàn thành các công trình sau: Công trình Hải Phòng, công trình Sông Tranh 2, công trình Sông Bung 2, công trình Tân Mỹ, công trình A Lin gói thầu số 05 và 08.

- Quyết toán hoàn thành các công trình trong năm 2022: Bản Mông, Cánh Tạng, Hồ Tuyên Tung.

**IV. Các Chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2022 và các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:**

#### **1) Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2022:**

Doanh thu:	280 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	8,8 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	6,68 tỷ đồng
Chia cổ tức năm 2022:	không thấp hơn 3%

#### **2) Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 2022:**

##### **A. Các nhiệm vụ trọng tâm:**

a. Tập trung cho công tác đấu thầu tìm việc làm:

- Kế hoạch trúng thầu trong năm 2022: 400 tỷ đồng.

+ Phát huy sức mạnh tập thể, Lãnh đạo Tổng công ty, Lãnh đạo các Chi nhánh dành nhiều thời gian trong việc đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

+ Cần chọn lọc dự án, gói thầu, mạnh dạn tiếp xúc, tạo mối quan hệ tốt với Chủ đầu tư, đơn vị chủ quản Bộ ngành, đón đầu dự án, gói thầu.

+ Ban đấu thầu cần nỗ lực hơn trong việc đấu thầu, phân tích kỹ hơn về giá, công tác ngoại giao, tiếp xúc, liên danh liên kết, trao đổi với các Chi nhánh tham gia chào giá phải mang tính cạnh tranh nhất.

+ Các Chi nhánh cần quan tâm, đầu tư nhiều hơn về công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, liên danh liên kết với các nhà thầu có năng lực, giữ mối quan hệ tốt với chủ đầu tư trong quá trình thi công. Khi có gói thầu cần nghiên cứu kỹ hồ sơ, khảo sát hiện trường, đơn giá vật tư, biện pháp thi công để đưa giá hợp lý nhất, cạnh tranh nhất.

Trong quá trình thi công cần xác nhận của Chủ đầu tư về gói thầu, nhân sự chủ chốt tham gia thi công để tích lũy kinh nghiệm.

+ Các phòng ban cùng tổng công ty phối hợp nhiệt tình trong việc tham gia đấu thầu khi có yêu cầu, đặc biệt xác nhận về nhân sự, kinh nghiệm thi công công trình tương tự, hợp đồng nguyên tắc thuê thiết bị máy móc, hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư...

+ Trong năm 2022 các công trình, gói thầu trong nước sẽ tiếp tục hạn chế do dịch bệnh, tập trung đầu tư vào các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long về hạ tầng, giao thông, kè sông, kè

biển. Hiện nay, các gói thầu thuộc lĩnh vực sở trường của Tổng công ty không còn nhiều, vì vậy các Chi nhánh cần mạnh dạn mở rộng, tham gia chào thầu, thi công các gói thầu ngoài nước, đặc biệt các dự án thuộc hệ thống Nậm Mô (Lào) do Mekong làm Tổng thầu, Tập đoàn Phongsac làm chủ đầu tư (có 5 dự án đang triển khai, đang khảo sát thiết kế).

**b-** Tập trung thi công công trình trọng điểm là Nậm Mô 2 và hoàn thành dứt điểm các Công trình: Cánh Tạng, Bản Mông, Hồ Tuyên Tung.

**c-** Hoàn thành quyết toán công trình Thủy điện Sông Tranh 2; Thủy điện Sông Bung 2, Alin 05, 08 và các công trình thi công xong trong năm 2022.

**d-** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Nâng cao trình độ quản lý, điều hành tại các Chi nhánh, Công trường.

**e-** Công tác phòng chống dịch Covid-19:

Tình hình dịch hiện nay ở Tp.HCM vẫn diễn biến phức tạp, số ca nhiễm đã ảnh hưởng trực tiếp đến văn phòng làm việc của TCT. Các trường hợp bị F0, F1 cách ly theo quy định và làm việc online. Công tác phòng chống dịch của TCT và các Công trường không được lơ là chủ quan.

Nghiêm túc thực hiện nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ về việc quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

Các Ban chức năng và các đơn vị thuộc TCT tiếp tục thực hiện nghiêm nội dung công văn số: 35/TCT-NSPC ngày 14/02/2022 về phương thức làm việc và công văn số : 81/TCT-NSPC ngày 25/03/2022 về qui định người có tiếp xúc gần (F1) đi làm trực tiếp theo hướng dẫn của UBND TP Hồ Chí Minh.

Tiếp tục duy trì công tác phòng chống dịch theo quy định, nghiêm túc thực hiện nguyên tắc 5K, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho 3 Toà nhà Văn phòng TCT và các Công trường đang thi công. Không vi phạm quy định phòng chống dịch.

## **B. Các giải pháp thực hiện:**

### **a- Công tác điều hành:**

- Tập trung cho công tác đấu thầu và chỉ đạo SXKD đảm bảo các mục tiêu kế hoạch đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong năm 2022 của Ban điều hành Tổng công ty.

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác giao ban điều hành của Tổng công ty để đảm bảo các mục tiêu kế hoạch trong năm 2022. Tập trung chỉ đạo, giải quyết các khó khăn vướng mắc tại các Công trường.

- Quán triệt các Chi nhánh, phòng ban Tổng công ty làm việc tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế của Tổng công ty.

### **b- Công tác quản lý:**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm túc Quy chế 51QĐ/TCT-NSPC ngày 26/02/2015; Quy chế khoán số: 104 QĐ/TCT-NSPC ngày 31/08/2017 và Quyết định số: 72/QĐ/TCT-NSPC ngày 26/04/2014. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý các cấp.

Rà soát lại các quy định trong công tác quản lý của Tổng công ty cho phù hợp với việc thực hiện tốt công tác khoán trong giai đoạn hiện nay, tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các tồn tại. Đối với hợp đồng do các Chi nhánh tự tìm kiếm thì khi ký hợp đồng Chủ đầu tư hoặc Tổng thầu phải chuyển tiền về tài khoản của Tổng công ty và người đứng đầu phải ký quỹ

hoặc/và thế chấp tài sản bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định. Sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Quy chế giao khoán công trình cho chặt chẽ về đầu tư thiết bị, xe máy, vật tư, phụ tùng, công cụ dụng cụ và phụ trợ lán trại.

Tập trung nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư. Tổ thu hồi công nợ phối hợp cùng Ban NSPC có phương án, giải pháp để công tác thu hồi công nợ tồn đọng đạt hiệu quả.

#### **c- Công tác tài chính:**

- Làm việc, quan hệ tốt với ngân hàng để ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức đảm bảo vay vốn lưu động, vay vốn trung dài hạn, thực hiện các bảo lãnh ngân hàng... đáp ứng được tiến độ thi công các công trình, đầu tư trung dài hạn, năng lực tài chính đấu thầu.

- Tăng cường công tác đối chiếu, thu hồi công nợ phải thu, tăng vòng quay vốn lưu động, giảm nợ vay ngân hàng.

- Tăng cường, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác kế toán ở các đơn vị, công trường.

#### **d- Công tác nhân sự-pháp chế:**

Quan tâm và tuyển dụng đội ngũ lao động kỹ thuật và đội ngũ cán bộ quản lý. Rà soát và có phương án sắp xếp nhân sự phù hợp.

Xây dựng bổ sung các Quy chế, Quy định phục vụ tốt công tác quản lý điều hành của Tổng công ty.

Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của Tổng công ty.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật và các quy định của Tổng công ty. Nâng cao trách nhiệm cá nhân đối với người đứng đầu.

#### **e- Công tác dịch vụ văn phòng và BĐS**

- Khai thác thật tốt 3 tòa nhà văn phòng 205A, 102 và 286-288 Nguyễn Xí, đảm bảo an ninh, tuyệt đối an toàn về phòng chống cháy nổ.

- Khu đất Quận 9: Đây là khu đất thuê của nhà nước hàng năm, do vậy tiếp tục làm việc với Cơ quan thẩm quyền để xin miễn giảm tiền thuê đất hàng năm.

## IV. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

### I. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát năm 2021:

#### 1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2021. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB, trả nợ ngắn, trung dài hạn trong năm 2021.

- Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Định kỳ Ban kiểm soát tiến hành tổng kết, đánh giá việc kiểm tra, giám sát của mình trong thời gian qua và lên kế hoạch chương trình hoạt động trong thời gian sắp tới. Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng tham gia các cuộc họp điều hành sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng giám đốc hàng tuần, tháng, quý theo định kỳ, hoặc đột xuất, nhằm nắm bắt được thông tin kịp thời về các hoạt động của Tổng công ty.

#### 2. Thù lao của Ban Kiểm soát:

- Tổng tiền lương của Ban kiểm soát năm 2021 là : **540.492.609 đ**. Trong đó có 01 thành viên BKS hưởng thù lao và 01 thành viên BKS kiêm Phó Chánh Văn phòng Tổng Công ty.

### II. Kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

#### 1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Nghị Quyết của Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty số 01 ngày 22/04/2021 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2021, với những chỉ tiêu chính như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021 (Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021)	Thực hiện năm 2021 (Theo Báo cáo Kiểm toán năm 2021)	TH/KH (%)
1	Sản lượng	495,65	225,533	46%
2	Doanh thu	420	222,484	52,97%
3	Lợi nhuận trước thuế	17	-10,284	0%

4	Lợi nhuận sau thuế	13,5	-10,284	0%
5	Cổ tức	Không thấp hơn 6,5%		0%

Đơn vị tính: tỷ đồng

- Theo kết quả trên cho thấy trong năm 2021 Tổng Công ty đã không hoàn thành các mục tiêu đề ra do các công trình đi vào giai đoạn quyết toán, chi phí nghiệm thu, sửa chữa, hoàn thiện công trình tăng, giá trị quyết toán dự án giảm, dẫn đến lợi nhuận giảm. Năm 2021 đại dịch covid-19 toàn cầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sản xuất trên thế giới và trong nước, dẫn đến dịch vụ cho thuê văn phòng gặp nhiều khó khăn, không khai thác được hết diện tích mà lãi vay do vay vốn ngân hàng để xây dựng lớn dẫn đến lợi nhuận giảm.

- Công tác thu hồi công nợ còn hạn chế, các công nợ tồn đọng khó đòi cao nên năm 2021 trích dự phòng một số công nợ phải thu khó đòi làm tăng chi phí dẫn đến lỗ.

- Các dự án Bất động sản:

+ Việc khai thác văn phòng cho thuê doanh thu thấp do tình hình dịch covid 19 vẫn kéo dài, nhiều khách hàng làm việc online và trả lại mặt bằng.

+ Khu đất Quận 9 là khu đất thuê của nhà nước hàng năm để sử dụng theo hiện trạng kho và xưởng sản xuất. Do tình hình dịch covid kéo dài nên Tổng Công ty làm việc với cơ quan có thẩm quyền để xin miễn giảm tiền thuê đất hàng năm.

## 2. Tình hình vay vốn và trả nợ vay năm 2021:

- Trong năm 2021 Tổng công ty đã vay vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh : 199,561 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Vay ngắn hạn: 175,884 tỷ đồng
  - + Vay dài hạn: 23,677 tỷ đồng.
- Trong năm 2021 Tổng công ty đã trả nợ vay: 318,196 tỷ đồng. Trong đó:
  - + Trả nợ vay ngắn hạn : 239,324 tỷ đồng
  - + Trả nợ vay dài hạn : 78,872 tỷ đồng

## 3. Tình hình Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ của Tổng công ty vẫn giữ nguyên như năm 2020 là : 160.083.380.000 đ bao gồm vốn góp của các cổ đông.

## 4. Công tác kế toán và Báo cáo tài chính:

Qua kiểm tra công tác tổ chức kế toán, các chứng từ, hồ sơ sổ sách phát sinh tại đơn vị, chúng tôi nhận thấy:

- Công tác kế toán được tổ chức hợp lý, khoa học đúng quy định.
- Chứng từ, sổ sách kế toán luân chuyển, lưu trữ gọn gàng, khoa học, cẩn thận. Toàn bộ chứng từ, sổ sách kế toán được thể hiện đầy đủ nên rất thuận tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

- Đơn vị đã tiến hành đối chiếu công nợ cuối kỳ tương đối đầy đủ và tổ chức kiểm kê khối lượng dở dang, hàng tồn kho, vật tư, tài sản cố định theo đúng quy định hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện, đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp. Số liệu bao gồm những chỉ tiêu chính như sau:

a/. Tổng tài sản:	846,497 tỷ đồng	gồm:
- Tài sản ngắn hạn:	316,672 tỷ đồng	(37,41%)
- Tài sản dài hạn:	529,824 tỷ đồng	(62,59%)
<i>Trong đó TSCĐ hữu hình:</i>	<i>150,191 tỷ đồng</i>	
b/. Tổng nguồn vốn:	846,497 tỷ đồng	gồm:
- Nợ phải trả:	630,455 tỷ đồng	(74,48%)
+ <i>Nợ ngắn hạn:</i>	<i>353,886 tỷ đồng</i>	
+ <i>Nợ dài hạn:</i>	<i>276,569 tỷ đồng</i>	
- Vốn chủ sở hữu:	216,041 tỷ đồng	(25,52 %)

#### 5. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính:

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, Ban kiểm soát cùng với Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán có uy tín, là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho Công ty đại chúng niêm yết và Công ty đại chúng có quy mô lớn, được chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty hàng năm.

#### III/ Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc:

- Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng pháp luật. Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời, đúng đắn để Tổng công ty thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chỉ đạo của HĐQT. HĐQT Tổng công ty đã ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo theo từng thời điểm phù hợp để chỉ đạo kịp thời cho hoạt động SXKD của Tổng Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, các phiên họp mở rộng để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh đối với các đơn vị ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của Tổng Công ty.

- Các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Ban Tổng giám đốc đã ban hành, bổ sung điều chỉnh các quy định về công tác quản lý, nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với quy mô và tình hình thực tiễn của Tổng công ty. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc có sự năng động và cần trọng cần thiết, bám sát hiện trường từ đó thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đem lại lợi ích cho các cổ đông.

#### **IV/. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông :**

- Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc tổ chức, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như các giải pháp kịp thời trước những khó khăn của thị trường.

- Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Định kỳ hàng tuần, tháng, quý Ban kiểm soát đều được mời tham gia tất cả các cuộc họp tuần, tháng, quý hoặc đột xuất của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ, tham gia góp ý kiến đóng góp về công việc điều hành quản lý phát triển sản xuất, về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát về kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các văn bản điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc đều được gửi cho Ban kiểm soát và có sự phối hợp kiểm tra nhằm phục vụ cho việc điều hành hoạt động SXKD được tốt hơn. Ban kiểm soát nhất trí với kết luận của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh của các công trường chi nhánh và toàn Tổng Công ty trong năm 2021 và các biện pháp xử lý tháo gỡ khó khăn trong công tác quản lý.

- Đối với cổ đông năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông , hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định của điều lệ và luật Doanh nghiệp.

#### **V. Nhận xét đánh giá và kiến nghị:**

##### **1. Nhận xét đánh giá:**

- Năm 2021 giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận không đạt kế hoạch do một số công trình đã hoàn thành nhưng khi quyết toán lại phát sinh tăng chi phí. Trích lập dự phòng phải thu khó đòi làm chi phí tăng cao, chi phí lãi vay ngân hàng tăng của các dự án xây văn phòng cho thuê. Công tác đấu thầu đạt rất thấp 17,4 tỷ đồng/500 tỷ đồng đạt 3,5%

- Trong năm 2021 đơn vị đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2020 theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2021 đã thông qua.

- Kết quả Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Tổng Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP. Tổng Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ theo đúng quy định của luật chứng khoán, quy định của UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.

##### **2. Những tồn tại và hạn chế:**

- Công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu cho những năm tiếp theo vẫn còn hạn chế, tiếp tục khó khăn.

- Vẫn còn tồn tại các công trình đã hoàn thành xong nhưng chưa quyết toán do vướng mắc các thủ tục pháp lý làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo của Tổng Công ty như công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 05...



- Tình hình thanh quyết toán thu hồi công nợ vẫn còn chậm và chưa có giải pháp thích hợp làm cho nợ ngân hàng tăng cao, chi phí tài chính lớn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

### **3. Kiến nghị:**

- Trong thời gian tới Tổng công ty cần thực hiện nghiêm quy chế giao khoán, quy chế quản lý vật tư, thiết bị, tiền lương và các quy chế khác Tổng Công ty đã ban hành, xác định khối lượng dở dang đầy đủ, kịp thời, tăng cường công tác thu hồi vốn từ chủ đầu tư giảm lãi vay để hạn chế rủi ro trong kinh doanh. Đẩy nhanh và quyết liệt trong công tác tổng quyết toán, nghiệm thu các công trình đã hoàn thành theo đúng thời gian.

- Tăng cường quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ nhất là các công nợ tồn đọng đã lâu, đảm bảo các tài khoản công nợ phải được đối chiếu đầy đủ, kịp thời.

- Nhưng trên hết vẫn là công tác quản lý các công trình đang thi công phải có lãi và đảm bảo có dự phòng đến khi tổng quyết toán công trình vẫn gánh chịu được các khoản cắt giảm của chủ đầu tư.

### **B/ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022:**

Trong năm 2022 Ban kiểm soát tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Tổng công ty và quy chế hoạt động của Ban, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, điều lệ, quy chế, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông góp phần cho Tổng công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, và người lao động.

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ, kiểm tra giám sát được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và các quy chế quản trị của Tổng Công ty.

Tham gia góp ý và giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Tổng Công ty phù hợp với Điều lệ của Tổng Công ty.

Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết.

Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh để đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty trong mọi hoạt động của Tổng Công ty.

## IV. NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

### NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Tổng Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của yếu tố con người trong chiến lược phát triển công ty. Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhưng Tổng Công ty vẫn luôn đảm bảo tốt cuộc sống về vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên thông qua hệ thống tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, chế độ đào tạo về năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý và các chế độ phúc lợi khác. Tổng công ty trong năm 2021 đã hỗ trợ cán bộ công nhân viên tiêm vacxin phòng ngừa dịch Covid 19. Trong năm 2021, mức lương bình quân là 9,4 triệu đồng/người/tháng. Đến thời điểm 31/12/2021 đội ngũ nhân sự của Tổng công ty là 196 người.

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hơn nữa tính hiệu quả trong việc phối hợp làm việc giữa các phòng ban, Tổng Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao các quyền lợi cũng như trách nhiệm của từng phòng ban, đảm bảo sự nhất quán, phối hợp đồng bộ nhằm giảm thiểu chi phí gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### THÔNG TIN CHUNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập. Tính đến thời điểm 26/11/2021, cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty như sau:

Nội dung	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng vốn chủ sở hữu:</b>	<b>16.008.338</b>	<b>100%</b>
Phần vốn Nhà nước	0	0%
Cổ phiếu quỹ	1.350.000	8,4%
Cổ đông khác	14.658.338	91,6%
<i>Trong đó: Người nước ngoài</i>	-	-

## CỔ ĐÔNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ tên	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng	
				CP đại diện DN đầu tư TC	Tỷ lệ (%)
<b>Hội đồng quản trị</b>					
Lê Quang Thế	C1 cư xá 307, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	783.385	4,89%	-	-
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	661.069	4,13%	-	-
Trần Nho Thái	215/123 Nguyễn Xí P13 Bình Thạnh TPHCM	808.370	5,04%	-	-
Đỗ Hữu Phước	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P6, Q3 TPHCM	0	0	2.713.198	16,9%
<b>Ban Kiểm soát</b>					
Đỗ Thị Thu Hà	201/46/9 Nguyễn Xí Phường 26, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	81.242	0,5%	-	-
Đào Anh Tuấn	3F Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	3594	0,02%	-	-
Lê Tiến Luận	3A Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1 Tp. Hồ Chí Minh	-	-	-	-
<b>Ban TGD</b>					
Lê Vũ Hùng	818 CC B5 P.3 Quận 4 TPHCM	153.117	0,96%	-	-
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	661.069	4,13%	-	-
Chu Quang Tuấn	L20, cư xá Lik Sin, đường 11, P. Bình An, Q2, TP.HCM	356.885	2,23%	-	-
Võ Duy Minh	16/1N Nguyễn Đình Chiểu Pleiku Gia Lai	218.658	1,36%	-	-

Nguyễn Văn Thạc 18 đường 17, khu phố 1, P. Linh Đông, Quận Thủ Đức, TPHCM 52.362 0,33%

## V. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

### CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện nay Tổng Công ty có 1 công ty liên kết:

Tên Công ty	Vốn góp	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty Cổ phần Xây dựng Thủy lợi 42	4.421.584.724	10A/29 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Xây dựng cơ bản

### CÁC CÔNG TY CON

Hiện nay Tổng Công ty có 3 công ty con:

Tên Công ty	VĐL (tỷ đ)	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4B	6,00	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4A	150,00	51,0%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thủy lợi 414	6,00	75%	205A Nguyễn Xí P26 Bình Thạnh TPHCM	Kinh doanh BĐS

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 31 tháng 3 năm 2022

**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4 - CTCP**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Quang Thế